TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HSST

Ngày: 17/02/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hổ

2. Ông Trần Văn Hưng

-Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Yến Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre *tham gia phiên toà*: Bà Lê Thị Ràng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Quốc T, sinh năm 1990 tại Bến Tre; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp PT, xã TP, huyện CT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm hồ; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Trần Minh Đ, sinh năm: 1959 và bà Lê Thị B, sinh năm: 1958; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 22/11/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

Anh Phạm Thành S, sinh năm 1978;

Nơi cư trú: Số 10A, khu phố A, phường A, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Trần Quốc Th, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Ấp PT, xã TP, huyện CT, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có thời gian làm thợ hồ tại nhà trọ của anh Phạm Thanh S ở ấp BT, xã BP, thành phố BT, Trần Quốc T biết trong kho nhà trọ của anh S có chứa nhiều vật liệu xây dựng nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà kho để trộm cắp tài sản. Để thực hiện ý định, khoảng 01 giờ ngày 25/8/2019, T rủ đối tượng tên N (không rõ họ tên, địa chỉ) cùng đi. T điều khiển xe mô tô biển số 71H8-7689, màu đỏ-đen (xe T mượn của Trần Quốc Th) và N điều khiển xe mô tô của N đến nhà trọ đang xây dựng của anh S. Khi đến nơi, T đến tắt cầu dao điện rồi cùng N vào nhà kho lấy của anh S: 06 bộ bồn rửa tay bằng kim loại màu trắng, 03 cái ghế bằng gỗ và 01 máy cắt cầm tay hiệu FER màu đỏ đen đem ra ngoài để lên 02 xe mô tô rồi cùng nhau chở về nhà trọ của T cất giấu. Đến sáng cùng ngày, T đem 06 bộ bồn rửa tay và 01 máy cắt đến bến xe Hoàng Khải định gửi lên thành phố Hồ Chí Minh cho người tên T (không rõ họ, địa chỉ) nhưng chưa gửi được thì hành vi của T bị phát hiện.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 71H8-7689, màu đỏ-đen, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, số máy: 5C63-342412, số khung: 30AY342365.

- 03 cái ghế bằng gỗ, loại ghế xếp, kích thước 92cm x 40cm x 53cm.

- 06 bộ bồn rửa tay bằng kim loại màu trắng, kích thước 50cm x 39 cm x 19cm.

- 01 máy cắt cầm tay hiệu FER màu đỏ-đen, mode: EG-914.

- 01 phiếu gửi hàng của Công ty vận tải thương mại Hoàng Khải, số phiếu PK016, ngày in 25/8/2019.

- Tiền Việt Nam: 1.000.000 đồng.

Theo Bảng kết luận định giá trị tài sản số 901/KL-HĐĐG ngày 09/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre kết luận:

- 03 cái ghế bằng gỗ, loại ghế xếp, kích thước 92cm x 40cm x 53cm trị giá ngày 25/8/2019 là 600.000 đồng.

- 06 bộ bồn rửa tay bằng kim loại màu trắng, kích thước 50cm x 39 cm x 19cm trị giá ngày 25/8/2019 là 3.600.000 đồng.

- 01 máy cắt cầm tay hiệu FER, màu đỏ-đen, Model: EG: 914 trị giá ngày 25/8/2019 là 455.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 03/CT-VKSTPBT ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị:

Áp dụng khoản 1, Điều 173, điểm h, i và s khoản 1, Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo T từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản".

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền do bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp ổn định.

Áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho anh Phạm Thanh S 06 bộ bồn rửa tay bằng kim loại màu trắng, 03 cái ghế bằng gỗ và 01 máy cắt cầm tay hiệu FER màu đỏ đen; trả cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trần Quốc Th 01 xe mô tô biển số 71H8-7689, màu đỏ-đen, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius. Hiện anh S và anh Th không yêu cầu gì thêm.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng là tiền của bị cáo T, không liên quan đến tội phạm nên giao trả lại cho bị cáo T.

Đối với Trần Quốc Th khi cho T mượn xe biển số 71H8-7689 không biết bị cáo sử dụng để làm phương tiện đi trộm nên không truy cứu trách nhiệm.

Đối với đối tượng tên N do không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Bị cáo T khai nhận vào khoảng 01 giờ ngày 25/8/2019, tại nhà trọ đang xây dựng ở ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, Trần Quốc T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của của anh Phạm Thanh S 06 bộ bồn rửa tay bằng kim loại, 03 cái ghế bằng gỗ và 01 máy cắt cầm tay hiệu FER màu đỏ đen với tổng trị giá 4.655.000 đồng. Bị cáo đồng ý với kết quả định giá của Hội đồng định giá thành phố Bến Tre. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Anh Trần Quốc Th trình bày: Chiếc xe môtô biển số 71H8-7689 do anh đứng tên sở hữu. Anh cho bị cáo T mượn trước đó một năm. Anh không biết bị cáo dùng để thực hiện tội phạm. Anh đã nhận được tài sản này và tại phiên tòa không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc vắng mặt của bị hại Phạm Thanh S, bị cáo không có ý kiến gì, Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng bị hại. Xét việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị hại là phù hợp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ mục đích tư lợi bất chính, vào khoảng 01 giờ ngày 25/8/2019, tại nhà trọ đang xây dựng ở ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, Trần Quốc T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của của anh Phạm Thanh S 06 bộ bồn rửa tay bằng kim loại, 03 cái ghế bằng gỗ và 01 máy cắt cầm tay hiệu FER màu đỏ đen với tổng trị giá 4.655.000 đồng.

[3] Bị cáo T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ vụ lợi bị cáo đã cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại có giá trị 4.655.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo T về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu tài sản sơ hở trong việc bảo quản tài sản để thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân, bị cáo T có nhân thân tốt: không tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "phạm tội nhưng thiệt hại không lớn", "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại các điểm h, i và s khoản 1, Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo luật định cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo cũng như thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 1.000.000 đồng là tiền của bị cáo T, không liên quan đến tội phạm nên giao trả lại cho bị cáo T.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho anh Phạm Thanh S 06 bộ bồn rửa tay bằng kim loại màu trắng, 03 cái ghế bằng gỗ và 01 máy cắt cầm tay hiệu FER màu đỏ đen; trả cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trần Quốc Th 01 xe mô tô biển số 71H8-7689, màu đỏ-đen, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị hại Phạm Thanh S đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt gồm 06 bộ bồn rửa tay bằng kim loại màu trắng, 03 cái ghế bằng gỗ và 01 máy cắt cầm tay hiệu FER màu đỏ đen. Bị hại S không có yêu cầu gì thêm.

Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Quốc Th đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 71H8-7689, màu đỏ-đen, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo T không có nguồn thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo T.

[10] Đối với Trần Quốc Th khi cho bị cáo T mượn xe biển số 71H8-7689 không biết bị cáo sử dụng để làm phương tiện đi trộm nên không truy cứu trách nhiệm.

[11] Đối với tên N bị cáo T khai cùng với bị cáo thực hiện hành vi trộm nhưng do mới quen biết chưa rõ tên thật và địa chỉ nên chưa làm việc được . Kiến nghị Cơ quan điều tra Công an thành phố Bến Tre tiếp tục xác minh làm việc để xử lý theo quy định của luật.

[12] Đối với việc bị hại S khai còn bị mất 02 máy khoan và 01 máy cắt cầm tay nhưng T không thừa nhận và cũng không có chứng cứ gì khác chứng minh T có lấy nên không đủ căn cứ tính thêm trách nhiệm hình sự T đối với các tài sản này.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo T phải nộp theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Quốc T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/02/2020;

Giao bị cáo Trần Quốc T cho Ủy ban Nhân dân xã TP, huyện CT, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho anh Phạm Thanh S 06 bộ bồn rửa tay bằng kim loại màu trắng, 03 cái ghế bằng gỗ và 01 máy cắt cầm tay hiệu FER màu đỏ đen; trả cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trần Quốc Th 01 xe mô tô biển số 71H8-7689, màu đỏ-đen, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius.

- Trả lại cho bị cáo Trần Quốc T: 1.000.000 (Một triều) đồng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/02/2020 hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre đang quản lý)

3. Trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận bị hại S đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt gồm 06 bộ bồn rửa tay bằng kim loại màu trắng, 03 cái ghế bằng gỗ và 01 máy cắt cầm tay hiệu FER màu đỏ đen. Bị hại S không có yêu cầu gì thêm.

- Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Quốc Th đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 71H8-7689, màu đỏ-đen, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius.

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trần Quốc T phải nộp là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Công an thành phố Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã TP, huyện CT, tỉnh Bến Tre (1b);
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ (3b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Văn Trình